

Số: 103/BC-UBND

Xuân TrúC, ngày 23 tháng 9 năm 2024

BÁO CÁO

Về tình hình quản lý tài sản do Ban cưỡng chế thu hồi đất huyện giao quản lý, các công việc đã thực hiện phục vụ công tác quản lý tài sản và đề nghị cấp tạm ứng kinh phí để thực hiện quản lý tài sản sau cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ gia đình ông Nguyễn Văn Phong và bà Nguyễn Thị Tuyết, thôn Tượng Cước, xã Xuân TrúC

Kính gửi:

- UBND huyện Ân Thi;
- Ban cưỡng chế thu hồi đất huyện;
- Ban quản lý đầu tư xây dựng huyện Ân Thi.

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ luật đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ các quyết định của chủ tịch UBND huyện Ân Thi: Số 4870/QĐ-CTUBND ngày 16/8/2024 về việc thành lập Ban thực hiện cưỡng chế thu hồi đất tại xã Xuân TrúC, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên để thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp số 05, tỉnh Hưng Yên; số 5204/QĐ-CTUBND ngày 05/9/2024 của Chủ tịch UBND huyện Ân Thi về việc sửa đổi nội dung Quyết định số 4870/QĐ-CTUBND ngày 16/8/2024; số 4866/QĐ-CTUBND ngày 16/8/2024 về việc Cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ ông Nguyễn Văn Phong, bà Nguyễn Thị Tuyết tại thôn Tượng Cước, xã Xuân TrúC; Số 5201/QĐ-CTUBND ngày 05/9/2024 về việc đính chính trong quyết định cưỡng chế thu hồi đất số 4866/QĐ-CTUBND ngày 16/8/2024;

Căn cứ Phương án số 01/PA-BTHCC, ngày 23/8/2024 của Ban cưỡng chế thu hồi đất huyện Ân Thi Thực hiện cưỡng chế thu hồi đất tại xã Xuân TrúC, huyện Ân Thi để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp số 05, tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Biên bản bàn giao tài sản sau cưỡng chế thu hồi đất của hộ ông Nguyễn Văn Phong và bà Nguyễn Thị Tuyết, tại thôn Tượng Cước, xã Xuân TrúC do Ban cưỡng chế thu hồi đất huyện Ân Thi giao cho UBND xã Xuân TrúC quản lý.

UBND xã báo cáo UBND huyện Ân Thi, Ban cưỡng chế thu hồi đất huyện và ban quản lý đầu tư xây dựng huyện, các phòng ngành huyện về tình trạng quản lý tài sản sau cưỡng chế, kế hoạch chăn nuôi gia cầm (gà) và đề nghị cấp tạm ứng kinh phí để thực hiện quản lý, chăn nuôi gia cầm (gà) cụ thể như sau:

1. Tài sản trong quá trình Cưỡng chế thu hồi đất được kiểm kê, di chuyển về nhà văn hóa thôn Tượng Cước, xã Xuân Trúc quản lý sang ngày 10/9/2024 (do gia đình không tự thu dọn, không có mặt theo thông báo để di chuyển, thu dọn tài sản của gia đình), gồm:

- Vật tư: lồng vận chuyển gà = 04 (đã qua sử dụng); tấm lót sàn gà = 12 (đã qua sử dụng); Khung sắt phi 27 chiều dài 2,6m = 06 (đã qua sử dụng); Khung sắt phi 27 dài khoảng 27 dài 4 m = 29 khung (đã qua sử dụng).

- Tài sản: Gia cầm (gà) các loại:

+ Gà khoảng 3 tuần tuổi = 529 con.

+ Gà mới nở: 810 con (đã hư hỏng hết, không còn giá trị (gà tự chết) và đã thực hiện tiêu hủy tại bãi rác thải tập trung của xã).

+ Gà có trọng lượng từ 0,8 -1kg = 1.766 con (Trong đó: đã hư hỏng, không còn giá trị (gà tự chết) 177 con, đã thực hiện tiêu hủy tại bãi rác trung tâm của xã).

2. Số lượng tài sản được Ban cưỡng chế thu hồi đất giao cho UBND xã Xuân Trúc quản lý ngày 10/9/2024, cụ thể:

- Tài sản là Gà các loại tổng số lượng nhận bàn giao là: 2.118 con có trọng lượng từ 0,8-1kg = 1.589 con; Tài sản là Gà khoảng 3 tuần tuổi = 529 con

- Vật tư: lồng vận chuyển gà = 04 (đã qua sử dụng); tấm lót sàn gà = 12 (đã qua sử dụng); Khung sắt phi 27 chiều dài 2,6m = 06 (đã qua sử dụng); Khung sắt phi 27 dài khoảng 27 dài 4 m = 29 khung (đã qua sử dụng).

3. Về tình trạng quản lý, bảo quản tài sản được Ban cưỡng chế giao cho UBND xã Xuân Trúc quản lý từ ngày 10/9/2024 đến ngày 23/9/2024, cụ thể như sau:

3.1- Đối với các tài sản là vật tư còn nguyên theo biên bản bàn giao.

3.2: Đối với tài sản là gia cầm (gà) các loại:

3.2.1: Số lượng gia cầm (gà) tự hư hỏng, không còn giá trị (gà tự chết) từ ngày 10/9/2024 đến ngày 23/9/2024 là: 682 con. Trong đó: Gà từ 0.8kg –1,0 kg là 223 con. Gà khoảng 3 tuần tuổi là: 459 con.

3.2.2: Số lượng gia cầm (gà) còn lại đến 17h00 ngày 23/9/2024 là: 1.436 con. Trong đó: Gà từ 0.8kg –1,0 kg là 1.366 con; Gà khoảng 3 tuần tuổi là 70 con.

(có bảng tổng hợp kèm theo)

4. Các phương án, giải pháp UBND xã triển khai thực hiện khi được giao quản lý, bảo quản tài sản.

4.1: Sau khi được Ban cưỡng chế thu hồi đất bàn giao tài sản cho UBND xã quản lý. UBND xã đã thành lập tổ quản lý tài sản và tổ chăn nuôi gia cầm (gà) để thực hiện nhiệm vụ quản lý và chăn nuôi gia cầm (gà). Đồng thời, chỉ đạo tổ quản lý tài sản, tổ chăn nuôi gia cầm tham mưu: mua hàng hóa, mua các vật tư bạt, lưới sắt quây, gia cố làm nán khu vực lán xe nhà văn hóa thôn Tượng Cước để làm nơi quản lý, bảo quản, chăn nuôi gia cầm. Triển khai mua cám ăn thảng cho gia cầm gà ăn, bố trí nước sạch cho gà uống; mua thuốc phòng bệnh cho gia cầm gà; bố trí máy bơm nước để hút nước khi thời tiết mưa gây ngập lụt; mắc điện đảm bảo ánh sáng độ ẩm cho gà; mua trấu rắc khu vực nuôi gà; phân công lực lượng thường xuyên túc trực 24/24 tại nhà văn hóa để trông coi tài sản, chăm sóc; cử cán bộ thú y xã kiểm tra, phòng bệnh cho gà thường xuyên. Hàng ngày kiểm tra, kiểm đếm số lượng gà tự hư hỏng, không còn giá trị (tự chết) và báo cáo Ban cưỡng chế cho tiêu hủy theo quy định (có các biên bản xác định tài sản gia cầm gà tự hư hỏng và biên bản tiêu hủy kèm theo) và các biện pháp cần thiết khác để quản lý tài sản, chăn nuôi gia cầm gà theo khả năng của UBND xã và đã thực hiện các công việc như:

+ Từ ngày 10/9/2024 ngày 18/9/2024, Số tiền mua vật tư, mua thức ăn phục vụ cho công tác chăn nuôi là 13.970.000 đồng (Mười ba triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng).

+ Từ ngày 19/9/2024 đến ngày 23/9/2024 Số tiền mua cám ăn thảng cho gà với là 4.800.000đ (bốn triệu tám trăm nghìn đồng).

+ Ngày 23/9/2024 Tổ chăn nuôi đã thực hiện mua cám ăn thảng cho gà và mua trấu rải nền nơi nuôi gà khoảng 30 ngày tiếp theo từ ngày 24/9/2024 đến ngày 23/10/2024 với số tiền là 30.067.500 đồng (Ba mươi triệu không tram sáu mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

Tổng số kinh phí đã mua vật tư, thức ăn để phục vụ công tác quản lý tài sản, chăn nuôi gia cầm gà là: **48.837.500 đồng** (Bốn mươi tám triệu tám tram ba bảy nghìn năm tram đồng). (có bảng tổng hợp chi tiết kèm theo).

4.2: Quá trình quản lý tài sản, UBND xã đã thường xuyên báo cáo tình hình quản lý và xây dựng kế hoạch đảm bảo các điều kiện cần thiết phục vụ cho công tác quản lý tài sản, chăn nuôi tài sản gia cầm gà với UBND huyện, Ban cưỡng chế thu hồi đất huyện để xin ý kiến chỉ đạo và quyết định, như:

+ Ngày 12/9/2024 UBND xã đã có báo cáo số 97/BC-UBND về tình hình quản lý tài sản và đề nghị UBND huyện, ban cưỡng chế huyện có giải pháp xử lý để hạn chế thiệt hại tài sản của nhà nước và nhân dân.

+ Trong thời gian các cấp đang xem xét, chỉ đạo, xử lý. Ngày 18/9/2024 UBND xã có báo cáo số 100/BC-UBND về tình hình quản lý tài sản và đề nghị phê duyệt kế hoạch chăn nuôi, phương án mua vật tư, thức ăn, thuốc phục vụ công tác chăn nuôi gia cầm (gà) với số tiền là: 111.078.000 đồng (Một trăm mười một triệu, không trăm bảy tám nghìn đồng).

4.3: Trong quá trình quản lý tài sản, tiếp tục có một số nội dung công việc phát sinh trong quá trình quản lý, bảo quản tài sản (*ngoài các nội dung đã báo cáo tại Báo cáo số 100/BC-UBND về tình hình quản lý tài sản và đề nghị phê duyệt kế hoạch chăn nuôi, phương án mua vật tư, thức ăn, thuốc phục vụ công tác chăn nuôi gia cầm (gà) với số tiền là: 111.078.000 đồng (Một trăm mười một triệu, không trăm bảy tám nghìn đồng).* như: Thuê máy xúc phục vụ tiêu hủy gà, mua vật tư để gia cố bổ sung nơi quản lý tài sản gia cầm (gà), mua thuốc chữa bệnh cho gà và chi chế độ cho lực lượng huy động thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản, chăn nuôi với số kinh phí là: 82.751.000 đồng (*Tám mươi hai triệu, bảy trăm năm một nghìn đồng*). (có bảng chi tiết kèm theo).

5. Để đảm bảo thực hiện đúng quy định trong quản lý, bảo quản tài sản được giao và có nguồn kinh phí để chi trả các công việc đã thực hiện. UBND xã kính trình UBND huyện, Trưởng ban cưỡng chế thu hồi đất huyện một số nội dung sau:

5.1: Đề nghị UBND huyện, Trưởng ban cưỡng chế huyện chỉ đạo các cơ quan, phòng ngành, Ban quản lý đầu tư xây dựng huyện thẩm định, phê duyệt dự dự toán phục vụ cho công tác quản lý, bảo quản tài sản và các công việc phục vụ chăm sóc, chăn nuôi gia cầm gà trong khi tài sản chưa có phương án xử lý, cụ thể đã báo cáo UBND huyện tại Báo cáo số 100/BC-UBND về tình hình quản lý tài sản và đề nghị phê duyệt kế hoạch chăn nuôi, phương án mua vật tư, thức ăn, thuốc phục vụ công tác chăn nuôi gia cầm (gà) với số tiền là 111.078.000 đồng (Một trăm mười một triệu, không trăm bảy tám nghìn đồng) và Kế hoạch công việc phát sinh đã thực hiện và các công việc tiếp theo thời gian tới với số tiền là: : 82.751.000 đồng (*Tám mươi hai triệu, bảy trăm năm một nghìn đồng*)).

Tổng số kinh phí là: 193.829.000 đồng (Một trăm chín mươi ba triệu tám trăm hai chín nghìn đồng).

(có bảng chi tiết kèm theo)

5.2: Để có kinh phí chi trả cho các đơn vị, người bán hàng đã cung cấp vật tư, thức ăn phục vụ công tác chăn nuôi. UBND xã Xuân Trúc kính trình UBND huyện Ân Thi, Ban cưỡng chế thu hồi đất huyện, ban quản lý đầu tư xây dựng huyện Ân cấp tạm ứng kinh phí về cho UBND xã để thanh toán chi trả số tiền đã thực hiện các công việc, đã mua vật tư, hàng hóa... và tiếp tục mua vật tư, thức ăn, thuốc của các đơn vị, chi cho lực lượng phục vụ cho công tác quản lý tài sản, chăn

nuôi gia cầm, với số tổng số tiền là: **193.829.000 đồng** (*Một trăm chín mươi ba triệu tám trăm hai chín nghìn đồng*).

.Vậy, UBND xã Xuân Trúc báo cáo để UBND huyện Ân Thi, Ban cưỡng chế thu hồi đất huyện, ban quản lý đầu tư xây dựng huyện nắm được và xem xét, phê duyệt để UBND xã thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi (để b/c)
- Phòng TNMT huyện;
- Phòng TCKT huyện;
- Phòng Nông nghiệp huyện;
- Lưu VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



**CHỦ TỊCH
BÙI ĐẮC QUÝ**

**BẢNG TỔNG HỢP VẬT TƯ, THỨC ĂN THUỐC ĐÃ THỰC HIỆN
PHỤC VỤ CHĂN NUÔI TÀI SẢN SAU CƯƠNG CHẾ THU HỒI ĐẤT**

S/TT	Ngày tháng	Tên vật tư	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
I	Số vật tư, thức ăn thực hiện từ ngày 10/9 đến ngày 18/9/2024 (Theo báo cáo số 100/BC-UBND ngày 18/9/2024)					13.970.000
	10/9/2024	Cọc tre quây gà và làm lán chăn gà	Cây	60	45.000	2.700.000
		Dây thép	Kg	12	25.000	300.000
		Bạt	Cây	1	350.000	350.000
		Lưới nhựa	Cuộn	2	500.000	1.000.000
		Mua xăng bơm nước	lít	10	19.000	190.000
		Mua dây bơm nước	m	50	2.000	100.000
		Mua chấu rắc nền	Bao	20	15.000	300.000
		Mua chậu đựng nước uống	Cái	4	30.000	120.000
		Mua cám ăn thẳng	Bao 25kg	2	360.000	720.000
	11/9/2024	Mua cám ăn thẳng	Bao 25kg	3	360.000	1.080.000
	12/9/2024	Mua cám ăn thẳng	Bao 25kg	3	360.000	1.080.000
	13/9/2024	Mua cám ăn thẳng	Bao 25kg	3	360.000	1.080.000
	14/9/2024	Mua cám ăn thẳng	Bao 25kg	3	360.000	1.080.000
	15/9/2024	Mua cám ăn thẳng	Bao 25kg	3	360.000	1.080.000
		Thuốc Doxy - clis	100 gam	1	240.000	240.000
		Thuốc Vitamin tổng hợp	100 gam	1	30.000	30.000
	16/9/2024	Mua cám ăn thẳng	Bao 25kg	3	360.000	1.080.000
	17/9/2024	Mua cám ăn thẳng	Bao 25kg	2	360.000	720.000
	18/9/2024	Mua cám ăn thẳng	Bao 25kg	2	360.000	720.000
II	Số vật tư, thức ăn từ ngày 19/9/2024 đến ngày 23/9/2024					4.800.000
	19/09/2024	Mua cám ăn thẳng	Bao 25kg	6	320.000	1.920.000
	21/09/2024	Mua cám ăn thẳng	Bao 25kg	3	320.000	960.000
	22/09/2024	Mua cám ăn thẳng	Bao 25kg	3	320.000	960.000
	23/9/2024	Mua cám ăn thẳng	Bao 25kg	3	320.000	960.000
III	Số vật tư, thức ăn từ ngày 24/09 đến ngày 23/10/2024					30.067.500
		Cám ăn thẳng từ ngày 24/9 đến 23/1	Bao 25kg	100	276.875	27.687.500
		Chi xe vận chuyển bốc xếp	Xe	1	1.630.000	1.630.000
		Chấu rắc nền chuồng	Bao	50	15.000	750.000
		Cộng				48.837.500

Xuân Trúc, ngày 23 tháng 9 năm 2024

TM. UBND XÃ

Người lập biểu

Đông Phú Phúc



CHỦ TỊCH
BUI ĐẮC QUÝ

**BẢNG KẾ HOẠCH VẬT TƯ, THỨC ĂN THUỐC BỔ SUNG
PHỤC VỤ CHĂN NUÔI TÀI SẢN SAU CƯỜNG CHẾ THU HỒI ĐẤT
Từ ngày 18/9/2024 đến ngày 18/11/2024**

STT	Tên vật tư	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Thuốc điều trị bệnh cho gà				
	Thuốc Nanoflocin	Chai 1l	1	1.500.000	1.500.000
	Thuốc Nanoflocin	Chai 250ml	2	350.000	700.000
	Thuốc Sorbitol - Vit	Kg	3	120.000	360.000
	Thuốc vina-Sulfamono80	gói	4	200.000	800.000
	Thuốc TĐ-dammiton	Gói	1	200.000	200.000
2	Vật tư gia công bổ sung chỗ ở cho gà				-
	Dây thép	Kg	4	22.000	88.000
	Kìm cắt nhỏ	Cái	1	28.000	28.000
	đinh 5	Kg	1	19.000	19.000
	Đinh vít	túi	1	56.000	56.000
3	Thuê máy xúc để tiêu hủy gà tự hư hỏng (chết)				-
	Máy xúc từ ngày 10/9 đến 20/9/2024	Lần	11	200.000	2.200.000
	Máy xúc từ ngày 21/9 đến hết thời gian quản lý	Lần	20	200.000	4.000.000
4	Nhân công thực hiện quản lý chăn nuôi gà 70 ngày (Theo bảng phân công lịch trực)	Công	364	200.000	72.800.000
Cộng					82.751.000

Xuân Trúc, ngày 23 tháng 9 năm 2024

Người lập biểu

TM. UBND XÃ

Đặng Đức Thu



CHỦ TỊCH
BÙI ĐẮC QUÝ

BẢNG DỰ KIẾN SỐ LƯỢNG NHÂN CÔNG THỰC HIỆN
Quản lý tài sản, chăn nuôi gia cầm (gà)

Stt	Ngày tháng	Thứ	Trực lãnh đạo	Thành viên trực ca từ 6h00 đến 18h00			Số công
				Tổ quản lý	Tổ chăn nuôi	Tổ quản lý	
1	10/09/2024	3	Đào Thị Gắm Đặng Ngọc Bản	Nguyễn Văn Khuyến	Nguyễn Văn Tăng	Nguyễn Văn Thái, Nguyễn Việt Hà	5
2	11/09/2024	4	Đặng Thị Thu Đặng Ngọc Bản	Trần Thị Lại	Cao Huy Hòa	Nguyễn Văn Hưng, Nguyễn Văn Chính	5
3	12/09/2024	5	Đặng Thị Thu Đặng Ngọc Bản	Nguyễn Văn Khuyến	Nguyễn Văn Tăng	Nguyễn Văn Thái, Nguyễn Việt Hà	5
4	13/09/2024	6	Vũ Văn Tuyền Đặng Ngọc Bản	Trần Thị Lại	Cao Huy Hòa	Nguyễn Văn Hưng, Nguyễn Văn Chính	5
5	14/09/2024	7	Vũ Văn Tuyền Đặng Ngọc Bản	Bùi Trung Đạt	Bùi Thị Hương	Nguyễn Văn Thái, Nguyễn Việt Hà	6
6	15/09/2024	CN	Bùi Đắc Tiến Đặng Ngọc Bản	Nguyễn Thị Nga	Lương Văn Minh	Nguyễn Văn Hưng, Nguyễn Văn Chính	6
7	16/09/2024	2	Đào Thị Gắm Đặng Ngọc Bản	Nguyễn Văn Khuyến	Nguyễn Văn Tăng	Nguyễn Văn Thái, Nguyễn Việt Hà	5
8	17/09/2024	3	Đào Thị Gắm Đặng Ngọc Bản	Trần Thị Lại	Nguyễn Văn Tăng	Nguyễn Văn Hưng, Nguyễn Văn Chính	5
9	18/09/2024	4	Đặng Thị Thu Đặng Ngọc Bản	Nguyễn Văn Khuyến	Cao Huy Hòa	Nguyễn Văn Thái, Nguyễn Việt Hà	5
10	19/09/2024	5	Đặng Thị Thu Đặng Ngọc Bản	Trần Thị Lại	Nguyễn Văn Tăng	Nguyễn Văn Hưng, Nguyễn Văn Chính	5
11	20/09/2024	6	Vũ Văn Tuyền Đặng Ngọc Bản	Phạm Duy Hưng	Cao Huy Hòa	Nguyễn Văn Thái, Nguyễn Việt Hà	4

Stt	Ngày tháng	Thứ	Trực lãnh đạo	Thành viên trực ca từ 6h00 đến 18h00		Số công
				Tổ quản lý	Tổ chăn nuôi	
12	21/09/2024	7	Vũ Văn Tuyên Đặng Ngọc Bản	Bùi Trung Đạt	Bùi Thị Hương	6
13	22/09/2024	CN	Bùi Đắc Tiến Đặng Ngọc Bản	Nguyễn Thị Nga	Lương Văn Minh	6
14	23/09/2024	2	Đào Thị Gám Đặng Ngọc Bản	Nguyễn Văn Khuyến	Nguyễn Văn Tăng	5
15	24/09/2024	3	Đào Thị Gám Đặng Ngọc Bản	Trần Thị Lại	Nguyễn Văn Tăng	5
16	25/09/2024	4	Đặng Thị Thu Đặng Ngọc Bản	Nguyễn Văn Khuyến	Cao Huy Hòa	5
17	26/09/2024	5	Đặng Thị Thu Đặng Ngọc Bản	Trần Thị Lại	Nguyễn Văn Tăng	5
18	27/09/2024	6	Vũ Văn Tuyên Đặng Ngọc Bản	Phạm Duy Hưng	Cao Huy Hòa	5
19	28/09/2024	7	Vũ Văn Tuyên Đặng Ngọc Bản	Bùi Trung Đạt	Bùi Thị Hương	6
20	29/09/2024	CN	Bùi Đắc Tiến Đặng Ngọc Bản	Nguyễn Thị Nga	Lương Văn Minh	6
21	30/09/2024	2	Đào Thị Gám Đặng Ngọc Bản	Nguyễn Văn Khuyến	Nguyễn Văn Tăng	5
22	01/10/2024	3	Đào Thị Gám Đặng Ngọc Bản	Trần Thị Lại	Nguyễn Văn Tăng	5
23	02/10/2024	4	Đặng Thị Thu Đặng Ngọc Bản	Nguyễn Văn Khuyến	Cao Huy Hòa	5
24	03/10/2024	5	Đặng Thị Thu Đặng Ngọc Bản	Trần Thị Lại	Nguyễn Văn Tăng	5
25	04/10/2024	6	Vũ Văn Tuyên Đặng Ngọc Bản	Phạm Duy Hưng	Cao Huy Hòa	4

Ngày tháng	Thứ	Trực lãnh đạo	Thành viên trực ca từ 6h00 đến 18h00		Thành viên trực ca từ 18h00 đến 06h00		Số công
			Tổ quản lý	Tổ chăn nuôi	Tổ quản lý		
26	05/10/2024	7	Vũ Văn Tuyền Đặng Ngọc Bàn	Bùi Trung Đạt	Bùi Thị Hương	Nguyễn Văn Hưng, Nguyễn Văn Chính	6
27	06/10/2024	CN	Bùi Đắc Tiến Đặng Ngọc Bàn	Nguyễn Thị Nga	Lương Văn Minh	Nguyễn Văn Thái, Nguyễn Việt Hà	6
28	07/10/2024	2	Đào Thị Gắm Đặng Ngọc Bàn	Nguyễn Văn Khuyến	Nguyễn Văn Tăng	Nguyễn Văn Hưng, Nguyễn Văn Chính	5
29	08/10/2024	3	Đào Thị Gắm Đặng Ngọc Bàn	Trần Thị Lại	Nguyễn Văn Tăng	Nguyễn Văn Thái, Nguyễn Việt Hà	5
30	09/10/2024	4	Đặng Thị Thu Đặng Ngọc Bàn	Nguyễn Văn Khuyến	Cao Huy Hòa	Nguyễn Văn Hưng, Nguyễn Văn Chính	5
31	10/10/2024	5	Đặng Thị Thu Đặng Ngọc Bàn	Trần Thị Lại	Nguyễn Văn Tăng	Nguyễn Văn Thái, Nguyễn Việt Hà	5
32	11/10/2024	6	Vũ Văn Tuyền Đặng Ngọc Bàn	Phạm Duy Hưng	Cao Huy Hòa	Nguyễn Văn Hưng, Nguyễn Văn Chính	4
33	12/10/2024	7	Vũ Văn Tuyền Đặng Ngọc Bàn	Bùi Trung Đạt	Bùi Thị Hương	Nguyễn Văn Thái, Nguyễn Việt Hà	6
34	13/10/2024	CN	Bùi Đắc Tiến Đặng Ngọc Bàn	Nguyễn Thị Nga	Lương Văn Minh	Nguyễn Văn Hưng, Nguyễn Văn Chính	6
35	14/10/2024	2	Đào Thị Gắm Đặng Ngọc Bàn	Nguyễn Văn Khuyến	Nguyễn Văn Tăng	Nguyễn Văn Thái, Nguyễn Việt Hà	5
36	15/10/2024	3	Đào Thị Gắm Đặng Ngọc Bàn	Trần Thị Lại	Nguyễn Văn Tăng	Nguyễn Văn Hưng, Nguyễn Văn Chính	5
37	16/10/2024	4	Đặng Thị Thu Đặng Ngọc Bàn	Nguyễn Văn Khuyến	Cao Huy Hòa	Nguyễn Văn Thái, Nguyễn Việt Hà	5
38	17/10/2024	5	Đặng Thị Thu Đặng Ngọc Bàn	Trần Thị Lại	Nguyễn Văn Tăng	Nguyễn Văn Hưng, Nguyễn Văn Chính	5
39	18/10/2024	6	Vũ Văn Tuyền Đặng Ngọc Bàn	Phạm Duy Hưng	Cao Huy Hòa	Nguyễn Văn Thái, Nguyễn Việt Hà	5

Stt	Ngày tháng	Thứ	Trực lãnh đạo	Thành viên trực ca từ 6h00 đến 18h00		Số công
				Tổ quản lý	Tổ chăn nuôi	
40	19/10/2024	7	Vũ Văn Tuyên Đặng Ngọc Bản	Bùi Trung Đạt	Bùi Thị Hương	6
41	20/10/2024	CN	Bùi Đắc Tiến Đặng Ngọc Bản	Nguyễn Thị Nga	Lương Văn Minh	6
42	21/10/2024	2	Đào Thị Gám Đặng Ngọc Bản	Nguyễn Văn Khuyến	Nguyễn Văn Tăng	5
43	22/10/2024	3	Đào Thị Gám Đặng Ngọc Bản	Trần Thị Lại	Nguyễn Văn Tăng	5
44	23/10/2024	4	Đặng Thị Thu Đặng Ngọc Bản	Nguyễn Văn Khuyến	Cao Huy Hòa	5
45	24/10/2024	5	Đặng Thị Thu Đặng Ngọc Bản	Trần Thị Lại	Nguyễn Văn Tăng	5
46	25/10/2024	6	Vũ Văn Tuyên Đặng Ngọc Bản	Phạm Duy Hưng	Cao Huy Hòa	5
47	26/10/2024	7	Vũ Văn Tuyên Đặng Ngọc Bản	Bùi Trung Đạt	Bùi Thị Hương	6
48	27/10/2024	CN	Bùi Đắc Tiến Đặng Ngọc Bản	Nguyễn Thị Nga	Lương Văn Minh	6
49	28/10/2024	2	Đào Thị Gám Đặng Ngọc Bản	Nguyễn Văn Khuyến	Nguyễn Văn Tăng	5
50	29/10/2024	3	Đào Thị Gám Đặng Ngọc Bản	Trần Thị Lại	Nguyễn Văn Tăng	5
51	30/10/2024	4	Đặng Thị Thu Đặng Ngọc Bản	Nguyễn Văn Khuyến	Cao Huy Hòa	5
52	31/10/2024	5	Đặng Thị Thu Đặng Ngọc Bản	Trần Thị Lại	Nguyễn Văn Tăng	5
53	01/11/2024	6	Vũ Văn Tuyên Đặng Ngọc Bản	Phạm Duy Hưng	Cao Huy Hòa	4

Số công

Thành viên trực ca từ 18h00 đến 06h00

Tổ quản lý

Tổ chăn nuôi

S	Ngày tháng	Thứ	Trực lãnh đạo	Thành viên trực ca từ 6h00 đến 18h00			Số công
				Tổ quản lý	Tổ chăn nuôi	Tổ quản lý	
54	02/11/2024	7	Vũ Văn Tuyền Đặng Ngọc Bản	Bùi Trung Đạt	Bùi Thị Hương	Nguyễn Văn Hưng, Nguyễn Văn Chính	6
55	03/11/2024	CN	Bùi Đắc Tiến Đặng Ngọc Bản	Nguyễn Thị Nga	Lương Văn Minh	Nguyễn Văn Thái, Nguyễn Việt Hà	6
56	04/11/2024	2	Đào Thị Gắm Đặng Ngọc Bản	Nguyễn Văn Khuyến	Nguyễn Văn Tăng	Nguyễn Văn Hưng, Nguyễn Văn Chính	5
57	05/11/2024	3	Đào Thị Gắm Đặng Ngọc Bản	Trần Thị Lại	Nguyễn Văn Tăng	Nguyễn Văn Thái, Nguyễn Việt Hà	5
58	06/11/2024	4	Đặng Thị Thu Đặng Ngọc Bản	Nguyễn Văn Khuyến	Cao Huy Hòa	Nguyễn Văn Hưng, Nguyễn Văn Chính	5
59	07/11/2024	5	Đặng Thị Thu Đặng Ngọc Bản	Trần Thị Lại	Nguyễn Văn Tăng	Nguyễn Văn Thái, Nguyễn Việt Hà	5
60	08/11/2024	6	Vũ Văn Tuyền Đặng Ngọc Bản	Phạm Duy Hưng	Cao Huy Hòa	Nguyễn Văn Hưng, Nguyễn Văn Chính	4
61	09/11/2024	7	Vũ Văn Tuyền Đặng Ngọc Bản	Bùi Trung Đạt	Bùi Thị Hương	Nguyễn Văn Thái, Nguyễn Việt Hà	6
62	10/11/2024	CN	Bùi Đắc Tiến Đặng Ngọc Bản	Nguyễn Thị Nga	Lương Văn Minh	Nguyễn Văn Hưng, Nguyễn Văn Chính	6
63	11/11/2024	2	Đào Thị Gắm Đặng Ngọc Bản	Nguyễn Văn Khuyến	Nguyễn Văn Tăng	Nguyễn Văn Thái, Nguyễn Việt Hà	5
64	12/11/2024	3	Đào Thị Gắm Đặng Ngọc Bản	Trần Thị Lại	Nguyễn Văn Tăng	Nguyễn Văn Hưng, Nguyễn Văn Chính	5
65	13/11/2024	4	Đặng Thị Thu Đặng Ngọc Bản	Nguyễn Văn Khuyến	Cao Huy Hòa	Nguyễn Văn Thái, Nguyễn Việt Hà	5
66	14/11/2024	5	Đặng Thị Thu Đặng Ngọc Bản	Trần Thị Lại	Nguyễn Văn Tăng	Nguyễn Văn Hưng, Nguyễn Văn Chính	5
67	15/11/2024	6	Vũ Văn Tuyền Đặng Ngọc Bản	Phạm Duy Hưng	Cao Huy Hòa	Nguyễn Văn Thái, Nguyễn Việt Hà	4

Stt	Ngày tháng	Thứ	Trực lãnh đạo	Thành viên trực ca từ 6h00 đến 18h00		Thành viên trực ca từ 18h00 đến 06h00		Số công
				Tổ quản lý	Tổ chăn nuôi	Tổ quản lý	Tổ quản lý	
68	16/11/2024	7	Vũ Văn Tuyên Đặng Ngọc Bản	Bùi Trung Đạt	Bùi Thị Hương	Nguyễn Văn Hưng, Nguyễn Văn Chính		6
69	17/11/2024	CN	Bùi Đắc Tiến Đặng Ngọc Bản	Nguyễn Thị Nga	Lương Văn Minh	Nguyễn Văn Thái, Nguyễn Việt Hà		6
70	18/11/2024	2	Đào Thị Gám Đặng Ngọc Bản	Nguyễn Văn Khuyến	Nguyễn Văn Tàng	Nguyễn Văn Hưng, Nguyễn Văn Chính		5
			Cộng					364

Người lập biểu

Đặng Phú Thu

Xuân Trúc, ngày 23 tháng 9 năm 2024

TM. UBND XÃ



CHỦ TỊCH
BÙI ĐẮC QUÝ

**BẢNG KẾ HOẠCH VẬT TƯ, THỨC ĂN THUỐC
PHỤC VỤ CHĂN NUÔI TÀI SẢN SAU CƯỜNG CHẾ THU HỒI ĐẤT
Từ ngày 18/9/2024 đến ngày 18/11/2024**

STT	Tên vật tư	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
I	Số vật tư, thức ăn, thuốc (Theo báo cáo số 100/BC-UBND ngày 18/9/2024)				111.078.000
1	Cọc tre quây gà và làm lán chăn gà	Cây	60	45.000	2.700.000
2	Dây thép	Kg	12	25.000	300.000
3	Bạt	Cây	1	350.000	350.000
4	Lưới nhựa	Cuộn	2	500.000	1.000.000
5	Mua xăng bơm nước	lít	10	19.000	190.000
6	Mua dây bơm nước	m	50	2.000	100.000
7	Mua chậu rác nền	Bao	20	15.000	300.000
8	Mua chậu đựng nước uống	Cái	4	30.000	120.000
9	Mua cám ăn thẳng ngày 10/9	Bao 25kg	2	360.000	720.000
10	Mua cám ăn thẳng ngày 11/9	Bao 25kg	3	360.000	1.080.000
11	Mua cám ăn thẳng ngày 12/9	Bao 25kg	3	360.000	1.080.000
12	Mua cám ăn thẳng ngày 13/9	Bao 25kg	3	360.000	1.080.000
13	Mua cám ăn thẳng ngày 14/9	Bao 25kg	3	360.000	1.080.000
14	Mua cám ăn thẳng ngày 15/9	Bao 25kg	3	360.000	1.080.000
15	Thuốc Doxy - clis	100 gam	1	240.000	240.000
16	Thuốc Vitamin tổng hợp	100 gam	1	30.000	30.000
17	Mua cám ăn thẳng ngày 16/9	Bao 25kg	3	360.000	1.080.000
18	Mua cám ăn thẳng ngày 17/9	Bao 25kg	2	360.000	720.000
19	Mua cám ăn thẳng ngày 18/9	Bao 25kg	2	360.000	720.000
20	Thức ăn hoàn chỉnh cho gà	Kg	6242	14.000	87.388.000
21	Chậu rác nền chuồng (5bao/ngày)	Bao	310	15.000	4.650.000
22	Men xử lý	Kg	10	120.000	1.200.000
23	Thuốc hỗn hợp vitamin	Kg	3	250.000	750.000
24	Thuốc kháng sinh TD- DAMITON	Kg	3	240.000	720.000
25	Cát tôn nền khu vực trứng	m3	10	240.000	2.400.000
II	Số lượng vật tư, thuốc, nhân công bổ sung				82.751.000
1	Thuốc điều trị bệnh cho gà				
	Thuốc Nanoflocin	Chai 1l	1	1.500.000	1.500.000
	Thuốc Nanoflocin	Chai 250ml	2	350.000	700.000
	Thuốc Sorbitol - Vit	Kg	3	120.000	360.000
	Thuốc vina-Sulfamono80	gói	4	200.000	800.000
	Thuốc TD-dammiton	Gói	1	200.000	200.000
2	Vật tư gia công bổ sung chỗ ở cho gà				-
	Dây thép	Kg	4	22.000	88.000

	Kìm cắt nhỏ	Cái	1	28.000	28.000
	đinh 5	Kg	1	19.000	19.000
	Đinh vít	túi	1	56.000	56.000
3	Thuê máy xúc để tiêu hủy gà tự hư hỏng (chết)				-
	Máy xúc từ ngày 10/9 đến 20/9/2024	Lần	11	200.000	2.200.000
	Máy xúc từ ngày 21/9 đến hết thời gian quản lý	Lần	20	200.000	4.000.000
4	Nhân công thực hiện quản lý chăn nuôi gà 70 ngày (Theo bảng phân công lịch trực)	Công	364	200.000	72.800.000
	Cộng				193.829.000

Người lập biểu

Đông Phú Phu

Đông Phú Phu

Xuân Trúc, ngày 23 tháng 9 năm 2024

TM. UBND XÃ



**CHỦ TỊCH
BÙI ĐẮC QUÝ**

BẢNG TỔNG HỢP QUẢN LÝ TÀI SẢN GIA CẦM (GÀ) SAU CƯỜNG CHẾ

Stt	Ngày tháng	Nội dung	Gà từ 0,8-1,0kg			Gà khoảng 3-4 tuần tuổi			Gà mới nở			Cộng		Ghi chú
			Số lượng đầu ngày	Chết trong ngày	Số lượng cuối ngày	Số lượng đầu ngày	Chết trong ngày	Số lượng cuối ngày	Số lượng đầu ngày	Chết trong ngày	Số lượng cuối ngày	Gà đã chết	Gà còn lại	
			I											
	10/9/2024		1766	177	1589	529	0	529	810	810	0	987	2118	
			II											
			Số lượng gia cầm trong cường chế											
1	10/09/2024		1589	32	1557	529	0	529				32	2086	
2	11/09/2024		1557	95	1462	529	167	362				262	1824	
3	12/09/2024		1462	50	1412	362	171	191				221	1603	
4	13/09/2024		1412	19	1393	191	32	159				51	1552	
5	14/09/2024		1393	9	1384	159	30	129				39	1513	
6	15/09/2024		1384	1	1383	129	14	115				15	1498	
7	16/09/2024		1383	1	1382	115	9	106				10	1488	
8	17/09/2024		1382	5	1377	106	21	85				26	1462	
9	18/09/2024		1377	4	1373	85	14	71				18	1444	
10	19/09/2024		1373	7	1366	71	1	70				8	1436	
11														
12														

Người lập biểu

Đặng Văn Thu

Xuân TrúC, ngày 23 tháng 9 năm 2024

TM. UBND XÃ XUÂN TRÚC



CHỦ TỊCH

BÙI ĐẮC QUÝ

